

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 07 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Ông Trương Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 8 và 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Q**, sinh ngày 04-7-1984 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Khóm B, Phường B, TP L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Nam K và bà Trương Thị N; Tiền án: Không; Tiền sự: Vào ngày 27-8-2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm; bị bắt, tạm giữ ngày 12-8-2023 và tạm giam từ ngày 14-8-2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1999; cư trú tại: Ấp P, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 18-4-2022, Dương Q điều khiển xe mô tô,

nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số: 94E1 - 311.26 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền là 300.000 đồng đi từ khu vực Ngã Ba lộ tẻ thuộc Phường T, Quận T, thành phố Cần Thơ, đến khu vực bờ kè cặp sông lớn, chợ N1 thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, số lượng thuốc lá điều nhập lậu là 20 (hai mươi) cây nhãn hiệu JET và 80 (tám mươi) cây nhãn hiệu HERO (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá) để trong 02 giỏ xách chở phía sau hai bên của xe. Khi bị cáo điều khiển xe đến đường lộ bê tông đường C, thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng để giao thuốc lá thì bị Đội Điều tra tổng hợp Công an thị xã N phối hợp với Công an P, thị xã N kiểm tra phát hiện bắt quả tang số thuốc lá điều bị cáo đang vận chuyển vào lúc 12 giờ 15 phút, ngày 18-4-2023.

Bị cáo Dương Q có tiền sự về hành vi Vận chuyển hàng cấm, bị Ủy ban nhân dân tỉnh A xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 27-8-2020 với số tiền 85.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành đóng phạt.

Quá trình điều tra bị cáo Dương Q khai nhận xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số: 94E1 - 311.26 do người thanh niên (chưa xác định được nhân thân và lai lịch) thuê bị cáo vận chuyển cung cấp cho bị cáo, đồng thời trước đây bị cáo đã vận chuyển thuê cho người thanh niên này 02 lần, mỗi lần số lượng thuốc lá điều nhập lậu tương đương với số thuốc lá bị cáo vận chuyển bị bắt quả tang nhưng qua điều tra không xác định được cụ thể là bao nhiêu do bị cáo không có kiểm điểm nhưng xác định được thời gian thực hiện là sau khi bị UBND tỉnh A xử phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94E1-311.26, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong của xe.
- 20 (hai mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 bao);
- 80 (tám mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu HERO (mỗi cây 10 bao);
- Số tiền 152.000 đồng (một trăm năm mươi hai nghìn đồng);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 5, đã qua sử dụng,
- 02 (hai) giỏ xách sử dụng đựng thuốc lá, có kích thước (70 x 40 x 35)cm;
- 02 (hai) mảnh giấy (trên giấy có ghi các chữ số).

Cáo trạng số 15/CT-VKSNN ngày 24-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Dương Q về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong phần tranh luận, bị cáo thống nhất với tội danh và hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, không có ý kiến gì khác.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các

tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp, Kiểm sát viên đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 20 (hai mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 bao); 80 (tám mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu HERO (mỗi cây 10 bao); 02 (hai) mảnh giấy (trên giấy có ghi các chữ số); 02 (hai) giỏ xách sử dụng đựng thuốc lá, có kích thước (70 x 40 x 35)cm.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94E1-311.26, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong của xe.

+ Số tiền thu nhập bất chính là 900.000 đồng của bị cáo vận chuyển hàng cấm thuê, trừ đi số tiền 152.000 đồng (một trăm năm mươi hai nghìn đồng) cơ quan thi hành án dân sự thị xã N đang quản lý, bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền còn lại là 748.000 đồng.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Mỹ D: Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ không còn liên quan và có yêu cầu gì đối với chiếc xe mà bị cáo sử dụng để vận chuyển hàng cấm. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bà Trần Thị Mỹ D.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở xác định vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 18 tháng 4 năm 2022, bị cáo Dương Q đã vận chuyển hàng cấm thuê cho người đàn ông chưa xác định được nhân thân và địa chỉ với số lượng là 1.000 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu, gồm: 200 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 800 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, với số tiền vận chuyển thuê mỗi chuyến là 300.000 đồng, để giao cho người mua nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Đồng thời bản thân

bị cáo tự khai nhận đã vận chuyển thuê cho người này được 02 lần trước đó. Qua điều tra không xác định được cụ thể 02 lần trước bị cáo vận chuyển số lượng bao nhiêu, nhưng xác định được thời gian thực hiện là sau khi bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về hàng cấm, là khách thể mà pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm, nhận thức rõ việc vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện thêm 03 lần nữa, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Q đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên).

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài lần phạm tội này, bị cáo tự khai nhận hành vi vận chuyển hàng cấm 02 lần trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các đặc điểm về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự: HĐXX xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 5, đã qua sử dụng, trong giai đoạn điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo theo đúng quy định.

- Đối với 02 (hai) giỏ xách sử dụng đựng thuốc lá, có kích thước (70 x 40 x 35) cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; 20 (hai mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 bao); 80 (tám mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu HERO (mỗi cây 10 bao) là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 02 (hai) mảnh giấy (trên giấy có ghi các chữ số) không có giá trị nên bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 94E1-311.26 là phương tiện dùng vào việc phạm tội, đứng tên chủ sở hữu là chị Trần Thị Mỹ D. Qua điều tra xác định được thực tế quyền sở hữu chiếc xe đã chuyển giao cho người khác mà không rõ là ai,

sau đó được người thanh niên thuê bị cáo vận chuyển hàng cấm giao cho bị cáo sử dụng để vận chuyển hàng cấm. Chị Trần Thị Mỹ D có ý kiến nêu rõ chị không còn liên quan và không có yêu cầu gì về chiếc xe mô tô này. Do đó, HĐXX quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với xe mô tô biển kiểm soát 94E1-311.26 theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 152.000 đồng (một trăm năm mươi hai nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về số tiền thu lợi bất chính từ việc vận chuyển hàng cấm thuê của bị cáo là 900.000 đồng, bị cáo đã nhận tiền công từ người thuê vận chuyển, cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, được khấu trừ vào số tiền 152.000 đồng đang bị thu giữ. Do đó, buộc bị cáo Dương Q phải nộp lại số tiền 748.000 đồng khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[12] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191; Điều 38, Điều 47; Điều 50; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Q phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

1. Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ là ngày 12 tháng 8 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94E1-311.26, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong của xe (có chìa khóa xe).

- Số tiền 152.000 đồng (một trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm:

- 20 (hai mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 bao);

- 80 (tám mươi) cây thuốc lá nhãn hiệu HERO (mỗi cây 10 bao);
- 02 (hai) giỏ xách sử dụng đựng thuốc lá, có kích thước (70 x 40 x 35)cm;
- 02 (hai) mảnh giấy (trên giấy có ghi các chữ số).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-3-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng).

3. Buộc bị cáo Dương Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 152.000 đồng vật chứng đã thu giữ nên bị cáo còn phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 748.000 đồng.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Bộ phận HSNV Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm